

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu Tái định cư
thôn An Quang, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát phục vụ
Dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến - Đề Gi.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu Tái định cư thôn An Quang, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến- Đề Gi;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 252/TTr-STC ngày 01/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu Tái định cư thôn An Quang, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát phục vụ dự án Đường ven biển (ĐT.639), đoạn Cát Tiến- Đề Gi.

- Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.

- Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch:

+ Phạm vi ranh giới: Thuộc xã Cát Khánh, huyện Phù Cát có giới cận cụ thể như sau:

.Phía Bắc giáp: Dân cư hiện trạng;

.Phía Nam giáp: Dân cư hiện trạng;

. Phía Đông giáp: Tuyến đường ven biển (ĐT.639);

.Phía Tây giáp: Dân cư hiện trạng;

+ Quy mô lập quy hoạch: 10ha.

- Đơn vị tư vấn thực hiện lập đồ án quy hoạch: Công ty Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và Môi trường Nam Phương.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019-2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Nguồn vốn đầu tư**

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
TỔNG CỘNG		261.948.000	253.449.000
1	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	19.232.000	19.232.000
2	Chi phí thiết kế quy hoạch	136.400.000	136.400.000
3	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	3.496.000	3.496.000
4	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	15.252.000	15.252.000
5	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch	13.144.000	9.137.000
6	Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng	2.480.000	
7	Chi phí công bố quy hoạch	4.092.000	4.092.000
8	Chi phí khảo sát địa hình	45.192.000	43.574.000
9	Chi phí giám sát khảo sát địa hình	1.840.000	
10	Chi phí cắm mốc giới ra thực địa	20.820.000	20.820.000
11	Chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành		1.446.000

2. Nguồn vốn

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
<u>Tổng số</u>	261.948	253.449	253.621	1.446	1.618
Vốn Ngân sách nhà nước	261.948	253.449	253.621		
- Đã thanh toán từ nguồn sự nghiệp kinh tế năm 2020			253.621		
- Số còn được thanh toán tiếp				1.446	
- Số phải thu hồi nộp NSNN					1.618

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: không.**4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:**

a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

b. Chi phí không tạo nên tài sản: **253.449.000 đồng** (Hai trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

a. Trách nhiệm của chủ đầu tư: được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		253.449.000	
1	Vốn đã được thanh toán	253.621.000	
	Vốn Ngân sách tỉnh (Nguồn vốn chi sự nghiệp kinh tế đã được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 5054/QĐ-UBND ngày 10/12/2020)	253.621.000	
II	Vốn chưa được thanh toán	1.446.000	
III	Vốn phải thu hồi nộp NSNN	1.618.000	

- Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

Tổng nợ phải thu: 1.618.000 đồng (thu hồi chi phí khảo sát địa hình do Công ty Công ty TNHH Tư vấn xây dựng và Môi trường Nam Phương thực hiện);

Tổng nợ phải trả: 1.446.000 đồng (Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành).

b. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản: không.

Điều 4. Ban GPMB tỉnh triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng